**MỤC LỤC**

[**PHẦN MỞ ĐẦU:**](#_Toc55287974)

[1. Lý do chọn đề tài 2](#_Toc55287975)

[2. Cơ sở pháp lý 3](#_Toc55287976)

[3. Mục tiêu 3](#_Toc55287977)

[3.1. Mục tiêu chung: 3](#_Toc55287978)

[3.2 Mục tiêu cụ thể: 3](#_Toc55287979)

[**PHẦN NỘI DUNG:**](#_Toc55287980)

[**I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO** 4](#_Toc55287981)

[1. Khái quát chung về Trung tâm VHTT-TDTT: 4](#_Toc55287982)

[2. Thực trạng các cơ sở văn hóa, thể thao. 5](#_Toc55287983)

[2.1. Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa Kô huyện: 5](#_Toc55287984)

[2.2. Thư viện Trung tâm: 6](#_Toc55287985)

[2.3. Nhà thi đấu huyện và Sân vận động huyện: 7](#_Toc55287986)

[3. Một số vấn đề đặt ra: 8](#_Toc55287987)

[**II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CÁC CƠ SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO** 9](#_Toc55287988)

[1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách 9](#_Toc55287989)

[1.1. Xây dựng đề án yêu cầu thay đổi chính sách phù hợp: 9](#_Toc55287990)

[1.2. Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị: 9](#_Toc55287991)

[1.3. Đổi mới phương thức hoạt động: 10](#_Toc55287992)

[2. Các nhóm giải pháp mục tiêu cụ thể trong thời gian tới. 13](#_Toc55287993)

[2.1. Cơ sở Nhà Vân Kiều - Pa Kô: 13](#_Toc55287994)

[2.2. Nhà Thi đấu huyện: 14](#_Toc55287995)

[2.2.1. Thành lập các lớp năng khiếu và các câu lạc bộ: 14](#_Toc55287996)

[2.2.2. Câu lạc bộ bóng chuyền: 14](#_Toc55287997)

[2.2.3. Các hoạt động TDTT khác tại Nhà thi đấu: 15](#_Toc55287998)

[2.2.4. Phương án thu chi: 15](#_Toc55287999)

[2.3. Sân Vận động huyện: 15](#_Toc55288000)

[2.3.1. Thành lập CLB bóng đá tại sân vận động huyện: 15](#_Toc55288001)

[2.3.2. Xây dựng các thiết chế thể dục thể thao: 15](#_Toc55288003)

**[PHẦN KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ](#_Toc55288004)**

[**TÀI LIỆU THAM KHẢO** 18](#_Toc55288005)

**Tên đề tài khoa học: “Quản lý, phát huy công năng các cơ sở văn hóa, thể thao của Trung tâm VHTT-TDTT huyện”**

# **PHẦN MỞ ĐẦU:**

## **1. Lý do chọn đề tài.**

Ngày nay, khi kinh tế - xã hội phát triển, đời sống và dân trí của người dân ngày càng được nâng cao, sinh hoạt văn hóa trở thành nhu cầu không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục Thể thao thành huyện (TTVHTT-TDTT) Hướng Hóa được thành lập theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị; Trung tâm chính thức đi vào hoạt động ngày 03/9/2019, trên cơ sở hợp nhất: Đài Phát thanh và Truyền hình, Trung tâm Thể dục thể thao huyện và bộ phận sự nghiệp thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin huyện. Tuy mới thành lấp, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo trực tiếp của UBND huyện Hướng Hóa một năm qua đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Với chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa và thể thao của huyện; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương.

Ngoài ra, trung tâm cũng là nơi tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cũng như nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn. Trong một năm hoạt động, cán bộ công nhân viên của trung tâm đã bám sát định hướng, chức năng, nhiệm vụ mà UBND huyện giao, trong đó có nhiệm vụ mà Giám đốc Trung tâm giao cho quản lý và phát huy công năng các cơ sở văn hóa, thể thao, vì vậy mọi hoạt động của trung tâm đều đi vào chiều sâu và gắn với thực tiễn nhằm thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia đặc biệt là thanh thiếu niên, thiếu nhi tạo ra tính quần chúng và xã hội hóa ngày càng cao.

Tuy nhiên, trong thời kỳ mới, cũng không tránh khỏi những khó khăn và thách thức trong việc quản lý và phát huy các cơ sở văn hóa, thể thao trên. Trung tâm VHTT-TDTT huyện là một thiết chế văn hóa có vai trò quan trọng trong việc kết nối những chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước với người dân trên địa bàn. Bởi vậy, trung tâm cần nâng cao chất lượng quản lý để bắt kịp sự phát triển của huyện trong thời kỳ mới.

Để đánh giá một cách toàn diện, sâu sắc, cụ thể về hoạt động quản lý văn hóa, thể thao tại trung tâm cần có những nghiên cứu, đánh giá một cách khách quan thông qua cách quản lý các hoạt động văn hóa tại đây; so sánh, đối chiếu với các trung tâm văn hóa khác để thấy được ưu, nhược điểm, cơ hội và thách thức. Từ đó, đưa ra những giải pháp để nâng cao chất lượng quản lý cũng như hiệu quả của các hoạt động các cơ sở Nhà văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa Kô; Nhà thi đấu, Sân vận động (gọi tắt là cơ sở văn hóa, thể thao) của Trung tâm VHTT-TDTT trong giai đoạn hiện nay. Bản thân là một cán bộ tại Trung tâm VHTT-TDTT tôi quyết định lựa chọn đề tài: ***“Quản lý, phát huy công năng các cơ sở văn hóa, thể thao của Trung tâm VHTT-TDTT”*** làm đề tài khoa học, với mục đích góp một phầncông sức trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý các cơ sở tại cơ quan mình.

## **2. Cơ sở pháp lý.**

- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Thông tư số 144/2017/TT-BTC, ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

- Quyết định số [208/QĐ-TTg](https://luatminhkhue.vn/search?q=208/Q%C4%90-TTg&type=doc)ngày 27/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”;

- Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị.

## **3. Mục tiêu.**

### 3.1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công tại Trung tâm nhằm thúc đẩy mọi hoạt động của Nhà Văn hóa truyền thống Vân Kiều - PaKô, Nhà thi đấu, sân vận động huyện; đảm bảo đáp ứng hoạt động chuyên môn, nhu cầu của nhân dân về văn hóa, thể thao; phát huy tiềm năng và huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển các thiết chế tại Trung tâm.

### 3.2 Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao hiệu quả quản lý, phát huy công năng các cơ sở văn hóa thể thao do Trung tâm quản lý.

- Cho thuê các tài sản hiện có tại Trung tâm khi chưa khai thác hết công suất, mà đơn vị vẫn hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị nhà nước giao hàng năm; sử dụng các phòng chức năng để sinh hoạt các Câu lạc bộ, cho thuê các mặt bằng sân tập, sân nhà thi đấu, luyện tập thể thao, mặt bằng sân vận động khi hết thời gian làm việc hành chính.

- Nâng cao hiệu quả tài chính và tăng nguồn thu từ cho thuê tài sản của Trung tâm, đóng góp từ 50% - 60% trong tổng nguồn thu sự nghiệp; Tạo cơ hội để thu hút nguồn lực xã hội hóa đầu tư, sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ nhân dân. Từng bước thực hiện lộ trình tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, giảm bớt chi phí đầu tư từ ngân sách Nhà nước, tăng tính tự chủ trong việc quản lý sử dụng các công trình, cơ sở vật chất tại đơn vị, nâng cao đời sống - thu nhập cho viên chức, người lao động.

# **PHẦN NỘI DUNG:**

## **I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THIẾT CHẾ VĂN HÓA, THỂ THAO**

### **1. Khái quát chung về Trung tâm VHTT-TDTT huyện:**

Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện Hướng Hóa được thành lập theo Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị; Trung tâm chính thức đi vào hoạt động ngày 03/9/2019, trên cơ sở hợp nhất: Đài Phát thanh và Truyền hình, Trung tâm Thể dục thể thao huyện và bộ phận sự nghiệp thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện Hướng Hóa là đơn vị sự nghiệp, là cơ quan tuyên truyền của Đảng bộ, chính quyền huyện, tổ chức hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa thông tin, truyền thông, thể dục thể thao, phục vụ đời sống văn hóa, thông tin truyền thông, thể dục thể thao cho nhân dân các dân tộc trong huyện.

Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể dục thể thao huyện Hướng Hóa có chức năng phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin và thể dục thể thao; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, của địa phương; phối hợp hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao và truyền thanh ở cơ sở; đáp ứng yêu cầu hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao, nhu cầu tiếp nhận thông tin, nâng cao dân trí, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của nhân dân trên địa bàn huyện. Đội ngũ công chức, viên chức hiện có 25 người, được UBND huyện quyết định điều động từ 3 cơ quan, đơn vị cũ (nay đã giải thể). Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể dục thể thao hiện quản lý 04 cơ sở và 02 trạm tiếp sóng gồm Cơ sở Phát thanh - Truyền hình; Sân Vận động huyện; Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa Kô; Nhà thi đấu Thể dục Thể thao huyện; Trạm tiếp sóng phát lại tại xã Hướng Phùng và xã Lìa.

Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện có 4 tổ công tác chuyên môn nghiệp vụ, gồm tổ Hành chính - Tổng hợp, tổ Nghiệp vụ Văn hóa - Thể thao (được giao quản lý các cơ sở văn hóa, thể thao), tổ Nội dung Phát thanh - Truyền hình và tổ Kỹ thuật Phát thanh - Truyền hình. Dưới sự lãnh, chỉ đạo sâu sát của Ban Giám đốc Trung tâm, toàn thể cán bộ công chức, viên chức luôn cố gắng phát huy những thế mạnh, ưu điểm đồng thời khắc phục hạn chế, khuyết điểm để đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cùng nhau đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu xây dựng Trung Tâm ngày càng phát triển và vững mạnh, đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Những ngày đầu mới thành lập, Trung tâm còn gặp rất nhiều khó khăn, nhân lực thiếu đồng bộ, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, cũ kỹ, lạc hậu; thực hiện nhiệm vụ của một đơn vị đa ngành, đa lĩnh vực…, nhiều lúc phải đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn tưởng chừng không vượt qua được… Nhờ sự quan tâm thường xuyên của Huyện ủy, HĐND huyện, của Lãnh đạo UBND huyện, của Đảng ủy Cơ quan Chính quyền huyện; sự lãnh đạo sát sao của Chi bộ, nên tập thể công chức, viên chức, người lao động của đơn vị đã cố gắng, thể hiện quyết tâm, bản lĩnh để cùng nhau khắc phục khó khăn, hạn chế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị được phân công.

## **2. Thực trạng các cơ sở văn hóa, thể thao.**

### **2.1. Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa Kô huyện:**

Tháng 9 năm 2019, UBND huyện giao cho Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao huyện tiếp nhận và quản lý Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều – Pa Kô huyện, công trình nằm trong khuôn viên của Sân vận động huyện với tổng giá trị xây lắp trên 26 tỷ đồng trên diện tích hơn 5.000 m2. Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều - Pa Kô huyện được xây dựng trong khu vực công viên, trung tâm huyện với vị trí địa lý đắc địa, được xây dựng khang trang và bắt đầu đưa vào sử dụng từ năm 2018. Bên trong nhà trưng bày là khối tư liệu, hiện vật quý bao gồm 95 bức ảnh về người Vân Kiều – Pa Kô, hơn 70 hiện vật lịch sử và gần 40 bức ảnh về kinh tế- xã hội huyện từ trước tới nay.

Ban giám đốc đã cử 01 đồng chí cán bộ thuộc bộ phận Tuyên truyền của trung tâm trực tiếp quản lý và giới thiệu, cho các khách và đoàn khách về thăm quan, tìm hiểu. Đặc biệt UBND huyện đã nhiều lần phối hợp tổ chức thành công hoạt động khánh thành, tổ chức các hoạt động tham quan trưng bày tại đây.

Từ khi mở cửa, Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều – Pa Kô huyện đã đón hơn 1.000 lượt khách thăm quan. Tuy nhiên con số này còn khá khiêm tốn với một công trình lớn, được đầu tư quy mô như Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều – Pa Kô huyện. Từ những ngày lễ lớn như: Kỷ niệm Chiến thắng Khe Sanh – Giải Phóng Hướng Hóa, các hoạt động phối hợp tổ chức tại Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều – Pa Kô huyện, thì số lượng khách đến thăm quan nhà trưng bày còn rất hạn chế. Có những ngày, nhà trưng bày không có một lượt khách thăm quan nào. Đây là một công trình được đầu tư lớn, có giá trị tinh thần quan trọng nhưng chưa thực sự nhận được sự quan tâm đúng đắn từ các cơ quan ban ngành quản lý. Dù mới xây dựng được 02 năm nhưng nhà trưng bày đã có dấu hiệu xuống cấp, nhiều tranh ảnh, hiện vật được trưng bày đã có dấu hiệu hư hại do thời tiết nóng ẩm. Phòng bảo vệ và phòng cán bộ quản lý của nhà trưng bày chưa được sử dụng do còn thiếu thốn trang thiết bị. Về nhân sự, hiện nhà trưng bày chỉ có 01 cán bộ phụ trách quản lý, 01 bảo vệ. Một cán bộ phải kiêm nhiệm quá nhiều vị trí và công việc sẽ không thể chuyên tâm vào công việc, ảnh hưởng không chỉ tới thành tích của cán bộ đó, mà còn ảnh hưởng chung tới kết quả hoạt động của toàn cơ quan. Cả khuôn viên lớn của công viên chỉ có 01 bảo vệ làm việc luân phiên sáng và tối. Đặc biệt, công tác tuyên truyền cho nhà trưng bày còn kém, nhiều người dân vẫn chưa biết tới nhà trưng bày nên số lượng người thăm quan rất hạn chế, chưa phát huy được hết vai trò của một thiết chế văn hóa quan trọng của huyện.

### **2.2. Thư viện Trung tâm:**

Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, khuyến khích và tạo điều kiện cho “Văn hóa Đọc” phát triển. Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 25 tháng 8 năm 2004 của BCH Trung ương Đảng đã chỉ rõ: *“Chăm lo phát triển nhu cầu văn hóa* *đọc của các tầng lớp nhân dân, tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn…Tập trung củng cố và phát triển hệ thống thư viện, các loại phòng đọc, trước hết là ở cơ sở…”.* Thực hiện chủ trương, đường lối trên, đã có rất nhiềuchương trình sách đưa về phục vụ nông thôn, phục vụ cơ sở, trong đó có Chương trình Mục tiêu quốc gia về văn hóa. Trong nhiều năm qua, Nhà nước đã cấp hàng trăm tỷ đồng thông qua chương trình này để cung cấp sách báo cho các thư viện công cộng phục vụ cho người dân ở cơ sở.

Thư viện trung tâm đồng thời đóng vai trò là trung tâm thông tin, thư viện, thư mục phục vụ cho học tập, nghiên cứu và sản xuất của nhân dân địa phương, có nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mac - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, trình độ văn hóa khoa học kỹ thuật cho cán bộ và nhân dân... Trong những năm qua, dưới sự quản lý của Trung tâm VHTT-TDTT huyện, các hoạt động của thư viện luôn gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị, kinh tế, khoa học, văn hóa và xã hội. Để các hoạt động của thư viện đáp ứng được những nhu cầu trên, Trung tâm VHTT-TDTT huyện đã luôn nỗ lực xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách đặc thù trong lĩnh vực thư viện bao gồm chính sách phát triển nguồn nhân lực và chính sách về kinh tế. Bên cạnh chính sách đào tạo, sử dụng và đãi ngộ cán bộ. Ban đầu, thư viện của trung tâm là thư viện được một dự án nước ngoài đầu tư, xây dựng riêng ở 02 khu vực khác, hai tầng và tách hẳn với trung tâm. Năm 2020, trung tâm được thành lập cơ sở mới đã chuyển về Nhà Văn hóa truyền thống các dân tộc Vân Kiều – Pa Kô huyện để tiện quản lý và hoạt động.

Hiện tại Thư viện huyện Hướng Hóa có 3.500 đầu sách với hơn 6.000 bản, bao gồm các lĩnh vực: Chính trị, Y học, Thiếu nhi, Kinh tế, Khọc kỹ thuật, Chăn nuôi trồng trọt, Văn hóa nghệ thuật...Vốn tài liệu được bổ sung do Chương trình mục tiêu Quốc gia cấp. Bộ phận Thư viện hiện nay có 01 cán bộ phụ trách, về trình độ chuyên môn, cán bộ có trình độ Đại học, công việc chính là chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về công tác chuyên môn, xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm, báo cáo theo định kỳ. Nghiên cứu tham mưu thực hiện Nghị định 43 của Chính phủ và các quy định của Nhà nước về lĩnh vực thư viện, báo cáo nguồn thu, chi theo quy định, đồng thời nghiên cứu mở dịch vụ thu theo quy định, hằng năm quản lý, bảo quản vật chất tài sản của thư viện, thu các nguồn thu thư viện (nếu có) nộp hành chính hàng năm theo quy định. Bên cạnh đó, Bộ phận Thư viện còn tham gia các hoạt động khác của đơn vị khi có yêu cầu làm thủ quỹ ngân sách cơ quan và kiêm công tác văn thư. Số sách báo được luân chuyển, đặc biệt hàng năm tổ chức các chuyên đề, tổ chức hoạt động trưng bày sách nhân Ngày sách Việt Nam, các cuộc thi tìm hiểu sách, tác phẩm với danh thắng truyền thống lịch sử quê hương đất nước, đồng thời thành lập các đội tuyển tham gia thi kể chuyện, tuyên truyền giới thiệu sách.

Thư viện trung tâm cũng thường xuyên liên kết với các trường học để thẻ cho các cháu học sinh trên địa bàn cũng như tổ chức các buổi thăm quan, đọc sách nâng cao văn hóa đọc cho các cháu. Hưởng ứng ngày Sách Việt Nam (21-4), thư viện trung tâm hàng năm đều tổ chức “Ngày hội đọc sách” dưới sự chủ trì của Sở Thông tin và Truyền thông, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh, UBND huyện tổ chức hằng năm đã thu hút rất nhiều bạn đọc nhiều lứa tuổi tham gia, tạo không khí sôi nổi tại thư viện.

Tuy nhiên, hiện nay cơ sở vật chất tại thư viện trung tâm còn chưa được đầu tư đúng đắn. Cụ thể là Công tác quản lý thư viện vẫn còn hoạt động thủ công nên còn nhiều hạn chế trong việc phục vụ nhu cầu đọc của nhân dân. Số lượng sách báo còn ít, chưa phong so với nhu cầu đáp ứng nhu cầu bạn đọc huyện phú, nhiều sách đã cũ hỏng chưa được xử lý thay mới.

Thư viện nằm bên trong nhà Vân Kiều - Pa Kô, không có bảng chỉ dẫn bên ngoài nên rất khó để độc giả có thể tiếp cận với thư viện một cách dễ dàng.

### **2.3. Nhà thi đấu huyện và Sân vận động huyện:**

Nhìn chung, công tác thể dục thể thao của Trung tâm VHTT-TDTT đã đem lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao sức khỏe của nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần, tạo thêm niềm phấn khởi và tự hào trong nhân dân, thu hút thanh thiếu niên vào những hoạt động rèn luyện, vui chơi lành mạnh. Tuy nhiên, so với mặt bằng chung cả tỉnh thì hoạt động thể thao của huyện còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng và tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Về thiết chế thể thao cấp huyện, hiện nay Trung tâm VHTT-TDTT huyện đang quản lý sử dụng, Sân vận động và Nhà Thi đấu huyện.

Hiện nay Nhà thi đấu huyện được Trung tâm VHTT-TDTT huyện trực tiếp khai thác quản lý, với quy mô gần 800 chổ ngồi, hiện đang đầu tư nâng cấp mặt sàn sân. Về nhân sự có 01 viên chức trực tiếp phụ trách quản lý, khai thác.

Sân vận động huyện qua nhiều năm đưa vào sử dụng, mặc dù đã được nâng cấp, sửa chữa nhưng do công trình Sân vận động xây dựng đã lâu, nguồn kinh phí đầu tư còn hạn hẹp nên đến nay các hạng mục của sân đã xuống cấp, hư hỏng. Trung tâm VHTT-TDTT huyện đã cử 01 viên chức phụ trách quản lý chung Sân vận động, tuy nhiên do mặt bằng sân rộng nên hiện nay vẫn đề về vệ sinh vẫn chưa giải quyết triệt để. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thể thao của huyện trong tình hình mới, đáp ứng nhu cầu luyện tập thể dục thể thao của cán bộ, công chức, các tầng lớp Nhân dân, khai thác hiệu quả công năng của sân vận động cần phải có kế hoạch cụ thể và dài hơi.

Nhìn chung cơ sở vật chất thể thao trên địa bàn toàn huyện vẫn còn rất hạn chế. Hệ thống sân bãi tập luyện, thi đấu từ cơ sở đến huyện trong nhiều năm qua chưa được đầu tư xây dựng hoặc đã xuống cấp không đạt tiêu chuẩn chuyên môn. Một số môn thế mạnh chưa có sân bãi tập. Trang thiết bị, dụng cụ phục vụ tập luyện, thi đấu không có hoặc đã cũ và lạc hậu. Hệ thống đào tạo, huấn luyện chưa được hình thành. Chưa có các lớp năng khiếu Thể dục thể thao. Lực lượng huấn luyện viên chưa đáp ứng đủ yêu cầu cả về số lượng và trình độ chuyên môn. Trong đó số lượng ít cả Trung tâm VHTT mới có 03 biên chế (01 lãnh đạo phụ trách chung, 02 chuyên viên phụ trách thể thao quần chúng và quản lý thể thao thành tích cao). Nhiều môn cần đầu tư phát triển như: Tennis, Bóng chuyền, bơi lội... thì chưa có cả huấn luyện viên lẫn cơ sở vật chất. Lực lượng VĐV hầu hết tập luyện nghiệp dư. Nhiều VĐV có trình độ cao chỉ được tập luyện và thi đấu theo thời vụ nên còn hạn chế không ít đến thành tích. Điều kiện phục vụ cho VĐV trong quá trình huấn đảm bảo yêu cầu và chất lượng, một số khác chưa đầy đủ. Chính vì vậy, tâm lý của nhiều gia đình có VĐV được tập trung huấn luyện chưa yên tâm, có trường hợp chưa đồng ý cho con em đi tập, đặc biệt là các VĐV trẻ. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên những năm qua, được sự quan tâm của lãnh đạo huyện, một số giải đã được bộ phận thể thao đã tổ chức thành công các hoạt động ở cơ sở đến tham gia các giải của tỉnh tổ chức.

## **3. Một số vấn đề đặt ra:**

Trong mọi hoạt động thì những yếu tố trong tổng thể cơ sở vật chất đều chi phối trực tiếp hiệu quả, nhưng quan hệ này trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật được thể hiện rõ hơn. Những điều kiện cụ thể về vị trí, mặt bằng, trang thiết bị... có tác động rất lớn đến khả năng thu hút người dân. Công tác của TTVHTT-TDTT là nghiệp vụ hướng đến sự thu hút người dân, trong bối cảnh kinh tế thị trường và khả năng đa dạng hóa các hoạt động vui chơi giải trí như hiện nay, khả năng thu hút người dân phụ thuộc rất nhiều vào những tiền đề vật chất có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu giải trí cao của người dân. Tuy nhiên các nguồn lực như: kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng... trong xây dựng đời sống văn hóa còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu trong việc tạo hiệu quả nâng cao chất lượng quản lý các hoạt động văn hóa.

Để thực hiện nhiệm vụ của mình, cần có đủ không gian vật chất cho các hoạt động: Hoạt động biểu diễn (hội trường nhiều chức năng), các loại hình câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động thư viện... Các hoạt động này phải đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích, kiểu dáng kiến trúc và không gian hỗ trợ. Tuy nhiên TTVHTT- TDTT huyện mới chỉ được khai thác một diện tích khá khiêm tốn trong toàn bộ cơ sở quản lý như Nhà Vân Kiều - Pa Kô. Được xây dựng một tòa nhà 03 tầng, cùng khuôn viên rộng hơn 5.000m2, nhưng trên thực tế trung tâm chỉ được sử dụng một số phòng nhất định tại tầng 3 của tòa nhà. Sân bãi của Nhà thi đấu của trung tâm thường xuyên bị các đơn vị khác sử dụng. Trung tâm cũng không có không gian riêng để tổ chức các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao nên đến nay các đề án xây dựng các câu lạc bộ riêng của trung tâm vẫn chưa thể triển khai. Hiện nay, việc tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao tại trung tâm chưa thu hút được nhân dân tham gia, nhất là thanh thiếu niên. Nguyên nhân do các cơ sở văn hóa, thể thao và khu vực chính của trung tâm còn thiếu các loại hình vui chơi giải trí phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi (như hồ bơi, các trò chơi phục vụ thiếu nhi, trò chơi, giải trí, khu tập thể dục, ghế đá...) để tập hợp thu hút thanh thiếu niên và nhân dân; các CLB, đội, nhóm đến sinh hoạt ngoài trời.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CÁC CƠ SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO**

## **1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách.**

### **1.1. Xây dựng đề án yêu cầu thay đổi chính sách phù hợp:**

Cần nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp của các nhà quản lý hoạt động trong bộ máy quản lý nhà nước; tính chuyên nghiệp thể hiện cả ở việc có đủ tri thức chuyên môn, kỹ năng, sự thành thạo khi giải quyết các công việc chuyên môn lẫn ở tác phong, ở quan hệ giao tiếp, ứng xử... Tất cả những điều đó biểu hiện văn hóa, sức mạnh bản chất người luôn hướng tới cái đẹp cái cao cả của đội ngũ cán bô, viên chức, góp phần tạo nên hiệu quả của quản lý nhà nước.

Bộ phận văn nghệ có nhiệm vụ tham mưu cho Ban giám đốc về thực hiện tổ chức các hoạt động liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần. Bộ phận văn nghệ cũng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chương trình văn hóa, văn nghệ, lễ hội hàng năm trình cơ quan quản lý xem xét thực hiện và loa đài phục vụ các nhiệm vụ chính trị của huyện và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban giám đốc phân công.

Bộ phận tuyên truyền có nhiệm vụ tham mưu và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về lĩnh vực mình phụ trách, tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng, quý, năm, báo cáo theo định kỳ về bộ phận Hành chính tổng hợp. Xây dựng makét, băng rôn, trang trí khẩu hiệu theo kế hoạch của UBND huyện và trung tâm, đảm bảo tốt công tác tuyên truyền. Thực hiện việc vận động, phối hợp với các ban, ngành, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa, đồng thời tham gia cùng các tổ chuyên môn nghiệp vụ khác khi được phân công.

Bộ phận Thể thao của trung tâm là những người sẽ chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về lĩnh vực TDTT, xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý, năm gửi về Bộ phận Hành chính tổng hợp, báo cáo theo định kỳ. Tổ chức các giải thi đấu, hoạt động thể dục thể thao dân gian và hiện đại, tổ chức các lớp bồi dưỡng tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ TDTT, đưa ra phương thức điều hành cho các cán bộ TDTT cơ sở theo kế hoạch của cấp trên và UBND huyện. Tham mưu cho lãnh đạo về tổ chức các hoạt động TDTT và các hoạt động khác có liên quan đến chuyên môn, tham gia các công tác khác cùng các tổ chuyên môn nghiệp vụ khác trong đơn vị khi có sự điều động của giám đốc.

### **1.2. Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị:**

Trong giai đoạn hiện nay, để nâng cao chất lượng quản lý tại cơ sở văn hóa, thể thao của TTVHTT - TDTT huyện cần tạo điều kiện và phương tiện cho các hoạt động của trung tâm, cần phải có kế hoạch xây dựng mới hoặc sửa chữa cơ sở vật chất để có đầy đủ những yêu cầu của một thiết chế văn hóa đó là: Trụ sở làm việc; Hội trường đa năng có sân khấu; Địa điểm để tổ chức các loại hình nghiệp vụ thông tin, triển lãm; Địa điểm tổ chức học tập các lớp năng khiếu, bồi dưỡng nghiệp vụ; Khu vực vui chơi giải trí; Khu vực cây xanh vườn hoa cây cảnh. Một khu vực với những yêu cầu trên sẽ hoàn toàn phục vụ đúng với chức năng, nhiệm vụ của một Trung tâm VHTT-TDTT huyện, hiện nay việc xây dựng mới Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao huyện đã được đưa vào Nghị quyết thực hiện của Đảng bộ huyện Hướng Hóa giai đoạn 2020-2025. Có thể nói, cơ sở vật chất với những yếu tố trên là cần thiết, là cơ bản không thể thiếu trong quá trình xây dựng. Tuy nhiên cần phải chú ý khi thiết kế trụ sở làm việc, cần bố trí các phòng ban cho phù hợp, tránh sự ảnh hưởng lẫn nhau trong quá trình hoạt động. Và đặc biệt, phải có đủ trang thiết bị phù hợp với yêu cầu của các hoạt động như thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục, đạo cụ...

Chính vì lẽ đó, cần tạo cho các Trung tâm những điều kiện thuận lợi về mặt bằng, cơ sở vật chất, nguồn vốn để có thể hoạt động như một doanh nghiệp nhà nước kinh doanh có điều kiện. Trên cơ sở đầu tư ban đầu đó, các giám đốc có quyền kêu gọi cá nhân hoặc tổ chức đầu tư vào các mảng hoạt động theo một đề án tổng thể. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Ngoài nhiệm vụ Nhà nước giao, đơn vị được quyền tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của xã hội, phù hợp với khả năng của các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa (TTVH, NVH) và đúng với quy định của pháp luật. Gây quỹ và tìm tài trợ là hướng đi mới cho các họa động nhà văn hóa, trung tâm văn hóa. Gây quỹ còn có tác động tích cực đến các hoạt động khác như lênchương trình nghệ thuật, phát triển khán giả hay các hoạt động giáo dục nghệ thuật. Gây quỹ có thể thúc đẩy sự đa dạng trong sáng tạo, do những yêu cầu, mục đích của các nhà tài trợ là khác nhau. Thực tiễn cho thấy, kinh phí để duy trì và hoạt động tại các TTVH, NVH còn hạn chế. Chính vì vậy, để nâng cao được hiệu quả hoạt động TTVH thì gây quỹ và tìm tài trợ là một trong những biện pháp thiết thực giúp TTVH có thể hoạt động tốt hơn, vừa đảm bảo được các mục tiêu về văn hóa - nghệ thuật, xã hội cũng như sự bền vững về tài chính. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các TTVH chủ động liên kết với các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong việc tìm nguồn tài trợ cũng như các hoạt động gây quỹ cho TTVH. Cho phép và khuyến khích các đơn vị, tổ chức, cá nhân đầu tư, tham gia vào các họat động của TTVH. Đảm bảo hoạt động trên nguyên tắc tự tổ chức, tự quản lý và chịu sự quản lý của cơ quan quản lý văn hóa.

Cùng với đó, giải pháp đẩy mạnh quá trình xã hội hóa hoạt động văn hóa được coi là một trong những giải pháp quan trọng nhằm thu hút toàn xã hội, các thành phần kinh tế tham gia vào các hoạt động sáng tạo, cung cấp, phổ biến sản phẩm văn hóa, xây dựng cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội chung tay phát triển sự nghiệp văn hóa, tạo điều kiện cho các hoạt động văn hóa phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, nâng cao hơn nữa mức hưởng thụ văn hóa của mọi tầng lớp nhân dân. Quan điểm xã hội hóa văn hóa của Đảng nhằm khuyến khích vận động tham gia tổ chức, hoạt động, nuôi dưỡng tài năng văn hóa - nghệ thuật dưới sự quản lý của Nhà nước.

### **1.3. Đổi mới phương thức hoạt động:**

Đối với công tác văn nghệ, lễ hội, trước tiên trung tâm cần thu hút thêm các cộng tác viên tham gia đội văn nghệ của trung tâm bằng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng; liên kết với các nhà văn hóa cơ sở, các câu lạc bộ văn nghệ trên địa bàn. Sau đó, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các cộng tác viên nhằm phát huy tốt thế mạnh của từng cá nhân. Đội văn nghệ cũng cần xây dựng một đề án mang tính khả thi trình lên các cấp quản lý, yêu cầu được hỗ trợ về kinh phí hoạt động, cơ sở vật chất, đặc biệt là tăng cường nhân lực có chuyên môn tham gia. Ngoài việc phát triển đội văn nghệ của trung tâm để phục vụ các công tác hội nghị chính trị, tuyên truyền, cổ động thì một hoạt động quan trọng không kém cũng cần được trung tâm quan tâm, là tổ chức hoạt động câu lạc bộ văn nghệ phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của người dân. Trung tâm cần được đầu tư thêm phòng tập để sinh hoạt câu lạc bộ hoặc chuyển chổi chức năng phòng làm việc của Nhà Vân Kiều - Pa Kô làm phòng sinh hoạt của các CLB, cũng như tuyển dụng thêm các cán bộ chuyên môn phụ trách hoạt động tại các câu lạc bộ. Hoạt động chiêu sinh cần thực hiện đồng bộ và có kế hoạch cụ thể. Mỗi lứa tuổi lại có nhu cầu, sở thích khác nhau, cần khảo sát toàn diện để mở những câu lạc bộ hợp lý và thu hút đông đảo thành phần dân cư tham gia nhất. Mở các lớp năng khiếu văn hóa - thể thao cho thanh thiếu nhi: Thanh nhạc, múa, đàn Organ, đàn guitar, hát nhạc, vẽ, võ thuật, cờ vua, cờ tướng, bơi lội, kỹ năng công tác Đội, các trò chơi dân gian...

Tổ chức với các hoạt động phục vụ thanh thiếu nhi: Thi kể chuyện văn học thiếu nhi, vẽ tranh, cờ vua, các môn thể thao thanh thiếu nhi vào các dịp lễ, tết, Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tháng hành động vì trẻ em hàng năm. Thành lập các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích: Âm nhạc, nhiếp ảnh, thơ, thư pháp, ảo thuật, mỹ thuật, đàn hát dân ca, hát ru, đờn ca tài tử, thời trang, dẫn chương trình, kịch nói, khiêu vũ, hoa kiểng, múa lân, dưỡng sinh, thể dục nhịp điệu, thể dục thẩm mỹ, hiphop, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật, bóng bàn, quần vợt, bóng đá mini... tại các cơ sở văn hóa, thể thao. Đây là phương thức đầu tư chiều sâu, tạo nguồn lực chuyên môn tại chỗ, kế thừa hoạt động liên tục tại trung tâm. Giáo viên hướng dẫn các lớp năng khiếu là cán bộ nghiệp vụ, hoặc cộng tác viên của trung tâm. Sinh hoạt của các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích phải có nội quy hoạt động, nội dung sinh hoạt định kỳ, đảm bảo các nguyên tắc về tổ chức. Kinh phí hoạt động của các lớp năng khiếu, các câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích từ nguồn xã hội hóa và hội phí của hội viên để duy trì hoạt động của CLB, trang trải phí sinh hoạt, điện nước, vệ sinh môi trường tại các cơ sở văn hóa thể thao. Phối hợp với các ngành, đoàn thể ở địa phương, hàng tuần, hàng tháng tổ chức sinh hoạt các câu lạc bộ: Gia đình phát triển bền vững, Dưỡng sinh, Khuyến nông; các hội thi, hội diễn, liên hoan, giao lưu văn nghệ, thể dục - thể thao, họp mặt, hội nghị, tọa đàm, giới thiệu sản phẩm mới; tiếp nhận các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp.

Bên cạnh các hoạt động đột xuất theo yêu cầu chính trị của địa phương, hoặc phục vụ các ngày lễ lớn của đất nước, Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao cần tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tuần trong tháng với các loại hình như: Biểu diễn văn nghệ quần chúng, hát với nhau, khiêu vũ, chương trình thơ nhạc, kịch nói, đàn hát dân ca,; Tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao như: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, cờ tướng, võ thuật, các môn thể thao dân tộc; tham gia các hội thi, liên hoan văn nghệ - các giải đấu thể thao do cấp huyện tổ chức... Liên kết với các câu lạc bộ khác trên địa bàn huyện, tỉnh để tổ chức các cuộc thi, hội diễn, giao lưu văn hóa văn nghệ giữa các tổ chức; tạo nên những sân chơi lớn cho các hội viên được thỏa mãn nhu cầu thưởng thức, giao lưu, giải trí; đồng thời tạo sự gắn kết giữa các đơn vị tổ chức, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, từ đó rút ra những kinh nghiệm để quản lý hoạt động câu lạc bộ tốt hơn.

Thư viện trung tâm cũng là một trong những bộ phận luôn được ban lãnh đạo trung tâm hết sức quan tâm. Trước tiên, thư viện trung tâm cần xây dựng và phát triển vốn tài liệu có chất lượng bằng việc bổ sung mới những tài liệu có tính tư tưởng cao, tính giáo dục tốt và phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hoá xã hội của huyện, ưu tiên mảng sách nông nghiệp, địa chí... nhằm đáp ứng nhu cầu đọc của người dân. Mở rộng các hoạt động phục vụ bạn đọc, với việc ngoài phục vụ tại thư viện huyện, phục vụ bằng hình thức tự chọn (Kho mở), còn chú trọng phát triển mạng lưới thư viện phục vụ cơ sở theo hướng tổ chức mô hình thư viện lưu động, thư viện trường học, thư viện kết hợp nông trường – xã, thư viện kết hợp với trung tâm văn hóa thể thao – học tập cộng đồng, điểm bưu điện văn hóa, tủ sách pháp luật, tủ sách trong các câu lạc bộ, tủ sách gia đình... Tăng cường công tác luân chuyển sách, báo xuống các thư viện, phòng đọc sách ở cơ sở, đảm bảo phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của người đọc. Đẩy mạnh tuyên truyền giới thiệu sách báo trên hệ thống loa phát thanh từ huyện đến cơ sở, phối hợp với các trường học tổ chức giới thiệu sách, báo lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, đoàn, đội hoặc các hoạt động tập thể của trường, lớp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thư viện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; phát động phong trào xã hội hoá các hoạt động thư viện nhằm quyên góp sách báo, kinh phí... cho thư viện.Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý tài liệu, tra cứu tài liệu giúp người đọc tìm kiếm các thông tin cần thiết đảm bảo nhanh chóng, dễ dàng.

Hiện nay công tác văn thư, lưu trử luôn thường trực tại cơ sở chính, việc bố trí thời gian cho công tác thư viện là rất khó khăn, mặc dù nhân lực trung tâm còn thiếu. Tuy nhiên xét về mặt lâu dài cần quan tâm của lãnh đạo trong sắp xếp bố trí công tác cho bộ phận thư viện huyện phù hợp hơn, như bàn giao công tác văn thư, đồng thời phụ trách thêm công tác lưu trử hiện vật và bảo tàng tại Nhà Vân Kiều – Pa Kô.

Tiếp tục thực hiện phong trào *Khỏe để* *xây* *dựng và bảo vệ Tổ quốc*; mởrộng, nâng cao chất lượng cuộc vận động *Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại* gắn với phong trào *Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa*. Xây dựng phong trào TDTT quầnchúng gắn với thực hiện kế hoạch xây dựng các xã, thị trấn phù hợp với trẻ em, đảm bảo các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. Củng cố, phát triển các CLB, các môn thể thao thế mạnh ở mỗi phường, xã. Đại hội TDTT huyện tổ chức định kỳ 8-10 môn, từng bước nâng cao chất lượng, thành tích các nội dung thi đấu. Thúc đẩy phong trào TDTT phát triển, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Kiện toàn bộ máy, xây dựng cơ chế hoạt động của tổ chức TDTT bằng việc tăng cường cán bộ, HLV, cộng tác viên làm công tác chuyên môn tại TTVHTT-TDTT. Xây dựng cơ chế hoạt động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể xã hội ở phường, xã như MTTQ và các đoàn thể nhân dân để triển khai vận động, tổ chức các hoạt động TDTT, thành lập các câu lạc bộ TDTT phù hợp với lứa tuổi, nhu cầu tập luyện của các đối tượng. Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân, các thành phần kinh tế trên địa bàn đầu tư cho TDTT, thành lập các cơ sở dịch vụ TDTT theo quy định của Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19/08/1999 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích xã hội hóa trong công tác TDTT; Nghị định số 05/NQ-CP ngày 18/04/2005 của Chính phủ về Đẩy mạnh xã hội hóa đối với các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa thông tin, TDTT. Theo đó, TTVHTT cần xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên TDTT đạt các tiêu chí về số lượng, chuyên môn nghiệp vụ. Hoàn thành trang bị đưa vào sử dụng các hạng mục nhà thi đấu, sân Vận động huyện cũng là một nhiệm vụ quan trọng được trung tâm đề ra.

Mở rộng hình thức sinh hoạt CLB tại các cơ sở văn hóa, thể thao huyện. Hàng năm, nhu cầu sinh hoạt theo sở thích của Thanh niên ngày càng lớn, các CLB được TTVHTT mở ra nhiều nhưng do thiếu cơ sở vật chất, kỹ thuật, thiếu tổ chức nên phần lớn chưa được thỏa mãn. Hình thức tổ chức này giúp TTVHTT huyện có điều kiện để tăng thu nhập qua việc thu lệ phí CLB. Song cán bộ phải có kinh nghiệm và năng lực để tổ chức các CLB vì đây là những sinh hoạt không bắt buộc. Để thực hiện tốt giải pháp này, TTVHTT-TDTT huyện cần được đầu tư hơn nữa về cơ sở hạ tầng, cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ. Có thể phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở cụm dân cư để tham gia vào công việc này cũng như việc mở các CLB tại các trường phổ thông tạo điều kiện thuận lợi cho các em tham gia, đồng thời cũng tạo thêm nguồn lực cho TTVH.

## **2. Các nhóm giải pháp mục tiêu cụ thể trong thời gian tới.**

### **2.1. Cơ sở Nhà Vân Kiều - Pa Kô:**

- Phối hợp các câu lạc bộ âm nhạc truyền thống như: câu lạc bộ Cồng chiêng Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo; Câu lạc bộ Cồng Chiêng A Xing, Câu lạc bộ Cồng Chiêng Khối 6, thị trấn Khe Sanh. Câu lạc bộ dân ca thị trấn Khe Sanh tổ chức các hoạt động, sinh hoạt định kỳ .

- Tham mưu xây dựng các chương trình văn nghệ biểu diễn phục vụ các sự kiện chính trị của huyện, các ngày lễ của quê hương, đất nước. Duy trì bảo tồn và phát huy có hiệu quả các lễ hội truyền thống như lễ hội Arieu Ping, lễ hội Cồng Chiêng, lễ cúng lúa mới, cúng nhà mới.

- Phấn đấu hàng năm thực hiện từ 02 đến 03 cuộc triển lãm chuyên đề. Xây dựng các bộ sưu tập hiện vật tiêu biểu để phối hợp với các đơn vị trong và ngoài tỉnh tổ chức trưng bày lưu động giới thiệu quảng bá bản sắc văn hóa Hướng Hóa.

- Phấn đấu thu hút khách quốc tế, khách nội địa tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, trong đó khuyến khích khách tham quan là học sinh, nhân dân trên địa bàn.

- Hàng năm tổ chức các hoạt động giới thiệu, tôn vinh các di sản văn hóa nhân Ngày Di sản văn hóa (23/11) tại bảo tàng nhằm thu hút nhân dân, đặc biệt là học sinh, sinh viên tham dự.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện tốt nội dung giới thiệu di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên theo Hướng dẫn số [73/HD-BGDĐT-BVHTTDL](https://luatminhkhue.vn/search?q=73/HD-BGD%C4%90T-BVHTTDL&type=doc)ngày 16/01/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quảng bá các loại hình di sản văn hóa qua website và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các thiết chế văn hóa (Trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, câu lạc bộ) thường xuyên tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí phục vụ mục đích học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết cho người dân. Thu hút 60% số dân vùng đô thị và 30% số dân vùng nông thôn tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu, nâng cao kiến thức.

- Tổ chức liên hoan tiếng hát dân ca, ngày hội văn hóa các dân tộc, liên hoan văn nghệ quần chúng, hội diễn nghệ thuật quần chúng từ cấp xã đến cấp huyện, nhằm gìn giữ vốn dân ca, dân vũ truyền thống, thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ phát triển, cấp huyện tổ chức 02 năm 01 lần, cấp xã tổ chức mỗi năm một lần một trong cáo hình thức liên hoan, hội diễn nêu trên.

- Thực hiện sưu tầm, dàn dựng, phát triển vốn dân ca, dân vũ truyền thống thành các tiết mục biểu diễn tại các lễ hội, hội thi, hội diễn và bảo tồn bằng phương pháp trao truyền qua các thế hệ.

- Tăng cường truyên truyền, giới thiệu hoạt động của thư viện tại nhà Vân Kiều – Pa Kô; Đưa phòng thư viện sách vào hoạt động thường xuyên.

- Tổ chức thành lập các CLB văn hóa, văn nghệ, TDTT, đồng thời sử dụng 02- 03 phòng chức năng tại cơ sở Nhà Vân Kiều – Pa Kô phục vụ cho sinh hoạt các CLB để tạo kinh phí hoạt động.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng các phòng chức năng, sân bải tại nhà Văn hóa truyền thống dân tộc Vân Kiều – Pa Kô cho các Câu lạc bộ thuê hoạt động sinh hoạt gồm:

+ Phòng đa chức năng chuyển thành Phòng sinh hoạt các câu lạc bộ Thanh nhạc, múa, đàn Organ, đàn guitar, hát nhạc. Phí sinh hoạt hàng tháng: 3.000.000đ/tháng.

+ Phòng xúc tiến du lịch thành phòng sinh hoạt các câu lạc bộ vẽ, võ thuật, cờ vua, cờ tướng, kỹ năng công tác Đội, các trò chơi dân gian... Phí sinh hoạt hàng tháng: 3.000.000đ/tháng.

+ Sân bãi dùng để cho các hoạt động trò chơi trẻ em, sân vui chơi thiếu nhi... Phí sinh hoạt hàng tháng: 2.000.000đ/tháng.

## **2.2. Nhà Thi đấu huyện:**

### 2.2.1. Thành lập các lớp năng khiếu và các câu lạc bộ:

2.1.1. Câu lạc bộ võ thuật Karate-Do:

- Số học sinh đăng ký dự kiến: 20 người.

- Thời lượng: 3 ngày/tuần.

-Thời gian: Sáng từ 8h00’ đến 10h00’, chiều từ 14h30’ đến 16h30’ các ngày thứ 2, 4, 6 hàng tuần.

- Phân công phụ trách: Đ/c Đoàn Văn Khánh - Cán bộ nghiệp vụ TDTT.

- Học phí: 150.000 đồng/tháng/người.

2.1.2. Câu lạc Bộ cầu lông:

- Số sân dự kiến: 02 sân.

- Thời lượng: 3 buổi/tuần.

- Thời gian: Từ 17h30’ đến 19h30’các ngày thứ 2, 4, 6 (hoặc thứ 3, 5, 7) hàng tuần.

- Phân công phụ trách:

+ Đ/c Đoàn Văn Khánh - Cán bộ nghiệp vụ TDTT.

+ Đ/c Cao Xuân Thanh - Bảo vệ Nhà thi đấu.

- Lệ phí sân bãi: 1.000.000 đồng/tháng/sân.

### 2.2.2. Câu lạc bộ bóng chuyền:

- Số sân dự kiến: 01 sân.

- Thời lượng: 3 buổi/tuần.

- Thời gian: Từ 17h30’ đến 19h30’các ngày thứ 3, 5, 7 (hoặc thứ 2, 4, 6) hàng tuần.

- Phân công phụ trách:

+ Đ/c Đoàn Văn Khánh - Cán bộ nghiệp vụ TDTT.

+ Đ/c Cao Xuân Thanh - Bảo vệ Nhà thi đấu.

- Lệ phí sân bãi: 1.500.000 đồng/tháng.

### 2.2.3. Các hoạt động TDTT khác tại Nhà thi đấu:

Các hoạt động thuê sân ngoài kế hoạch thì tổ chức thu phí như sau:

- Từ 6h00’ đến 17h00’ thu 100.000đ/giờ (sử dụng điện thu 150.000đ/ giờ).

- Từ 17h00’ đến 6h00’ hôm sau thu 150.000đ/giờ.

### 2.2.4. Phương án thu chi:

2.4.1. Lớp năng khiếu:

- Chi phí điện, nước, sân bãi, bảo vệ: 50% .

- Mua sắm dụng cụ: 50%.

2.4.2. Các câu lạc bộ và hoạt động ngoài giờ:

- Cán bộ quản lý, bảo vệ: 10%.

- Nộp về cơ quan: 90%.

## **2.3. Sân Vận động huyện:**

### 2.3.1. Thành lập CLB bóng đá tại sân vận động huyện:

3.1.1. Câu lạc bộ bóng đá cho học sinh lứa tuổi từ 8 đến 11 tuổi:

- Số học sinh đăng ký dự kiến: 10 người.

- Thời lượng: 03 buổi/tuần ( thứ 4, thứ 5, thứ 6).

- Thời gian: Sáng từ 7h30’ đến 9h30’ các ngày từ thứ 4 đến thứ 6 .

- Phân công phụ trách: Đ/c Nguyễn Đức Hiếu- Cán bộ nghiệp vụ.

- Phí CLB hằng tháng: 50.000 đồng/tháng (50% kinh phí sẽ sử dụng cho vệ sinh môi trường).

1.2. Câu lạc bộ bóng đá cho học sinh lứa tuổi từ 12 đến 15 tuổi:

- Số học sinh đăng ký dự kiến: 10 người.

- Thời lượng: 03 buổi/tuần ( thứ 4, thứ 5, thứ 6).

- Thời gian: Sáng từ 14h30’ đến 16h30’ các ngày từ thứ 4 đến thứ 6.

- Phân công phụ trách: Đ/c Nguyễn Đức Hiếu- Cán bộ nghiệp vụ.

### - Phí CLB hằng tháng: 50.000 đồng/tháng (50% kinh phí sẽ sử dụng cho vệ sinh môi trường).

### 2.3.2. Xây dựng các thiết chế thể dục thể thao:

- Huy động công tác xã hội hóa thể dục thể thao trong xây dựng tại khuôn viên sân vân động gồm: xà đơn, xà kép, cử tạ, bóng rổ…

- Kêu gọi xã hội hóa xây dựng sân vận động huyện.

# **PHẦN** **KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ**

Nhu cầu của con người ngày càng gia tăng, thúc đẩy sự phát triển các dịch vụ đáp ứng nhu cầu. Sự hấp dẫn của các hình thức giải trí trong xu thế xã hội hiện đại như internet, trò chơi trực tuyến, giải trí truyền hình... đã có sức thu hút mãnh liệt, chi phối đời sống và làm thay đổi nhu cầu đến với các TTVH,NVH của quần chúng. Trong thời đại công nghệ thông tin, ngồi tại nhà hoặc bất cứ đâu ta cũng có thể vào Google cùng tham gia vào các trò chơi hấp dẫn, đọc báo, xem phim, tham luận, đàm phán, giải quyết công việc cũng như thỏa sức giải trí theo mong muốn. Bên cạnh những mặt mạnh, tích cực ấy không thể không có những mặt trái, tiêu cực mà các loại hình dịch vụ Internet, truyền hình mang lại. Song, với ưu thế của mình, các thiét chế TTVH, NVH vẫn có những dấu ấn riêng, quan trọng trong đời sống của mỗi người dân. Trách nhiệm của những nhà quản lý văn hóa là phải định hướng nhu cầu giải trí văn hóa lành mạnh cho quần chúng, bằng biện pháp nghiệp vụ, khả năng thuyết phục và những kỹ năng nghề nghiệp khác để dẫn dắt các đối tượng quản lý của mình thấy được tính ưu việt của hoạt động trong các thiết chế văn hóa.

Để tiếp tục đưa văn hóa vào mọi mặt đời sống của xã hội, trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, thời gian tới, công tác quản lý văn hóa nói chung, công tác quản lý lại Trung tâm Văn hóa thông tin – Thể dục thể thao huyện nói riêng, phải có những giải pháp quyết liệt, mang tính đổi mới căn bản và toàn diện. TTVHTT-TDTT huyện cần chú trọng một số giải pháp sau:

*Thứ nhất,* đẩy nhanh việc củng cố, hoàn thiện thể chế quản lý văn hóa.Theo đó, Trung tâm cần tham mưu cho cấp trên kịp thời triển khai, làm cơ sở để xây dựng và ban hành những chính sách mới về văn hóa; tích cực hoàn chỉnh hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, quyền tác giả và các quyền liên quan phù hợp với chuẩn mực quốc tế và thực tiễn Việt Nam. Đồng thời, đẩy mạnh điều chỉnh hệ thống chính sách phù hợp với tính đặc thù của văn hóa, nghệ thuật; bổ sung các chính sách “kinh tế trong văn hóa” và “văn hóa trong kinh tế”, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Nhà nước cần tiếp tục hoàn chỉnh các chính sách về xã hội hóa văn hóa; xây dựng các chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

*Thứ hai,* đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về vănhóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông. Đây là vấn đề rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa. Vì thế, TTVHTT-TDTT huyện cần thay đổi cách tư duy và phương thức tổ chức, điều hành văn hóa, khắc phục cung cách quan liêu, mệnh lệnh - hành chính, chủ quan, áp đặt từ trên xuống. Mặt khác, phải đổi mới cách thức quản lý và cung ứng dịch vụ công, nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý của Nhà nước; kiên quyết loại trừ cơ chế “xin - cho” trong đầu tư cho văn hóa. Mọi kế hoạch phát triển văn hóa phải được xây dựng dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn và chiến lược phát triển tổng thể của Ngành và đất nước, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc; chú trọng hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý văn hóa.

*Thứ ba,* tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra văn hóa, gắnvới trách nhiệm cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm. Trung tâm cần phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của lãnh đạo, các tổ chức, tập thể, cá nhân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có đóng góp hiệu quả trong công tác quản lý văn hóa, thể thao.

*Thứ tư,* nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa. Trung tâmcần thực hiện tốt công tác “chuẩn hóa” cán bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong hàng ngũ lãnh đạo, quản lý, tham mưu cũng như công chức, viên chức ngành Văn hóa. Thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, có chế độ đãi ngộ cán bộ phù hợp; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý văn hóa.

*Thứ năm,* tăng cường cơ chế phối hợp trong quản lý văn hóa với cácbộ, ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là với các cơ quan giáo dục, thông tin truyền thông, pháp luật, an ninh,… Chủ động xử lý hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước với các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng, v.v.

Văn hóa là một lĩnh vực rộng lớn, đa dạng và phức tạp. Do vậy, quản lý văn hóa, thể thao luôn phải đương đầu với nhiều thách thức, khó khăn. Những năm tới, đòi hỏi ngành Văn hóa, từ cấp lãnh đạo đến địa phương, cơ sở cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Ngành phải có những cố gắng, nỗ lực cao, đưa văn hóa dân tộc hoạt động đúng hướng, bắt kịp thực tiễn phát triển của đất nước và xu thế hội nhập toàn cầu mạnh mẽ trên thế giới hiện nay.

Hướng Hóa là một địa phương trẻ đang đứng trước nhiều thách thức trong quá trình giữ gìn bản sắc dân tộc và giao lưu tiếp biến văn hóa. Công tác quản lý của TTVHTT- TDTT huyện cũng gặp không ít khó khăn. Nhưng với tinh thần đoàn kết giữa các cán bộ trong trung tâm và sự lãnh đạo sáng suốt của ban giám đốc, công tác quản lý của trung tâm vẫn luôn được giữ vững và phát huy tốt vai trò là một thiết chế văn hóa. Ý thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế TTVHTT nói chung và Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện nói riêng, Đề án đã giải quyết cơ bản các vấn đề như mục tiêu đã đề ra gồm: Khái quát chung về thực trạng hoạt động và công tác quản lý tại hiện nay; Nghiên cứu và đã đưa ra một số giải pháp cụ thể phù hợp với thực tế hoạt động tại trung tâm. Tác giả cũng ý thức được rằng, các giải pháp được đưa ra cần có những điều kiện thực tế và cụ thể mới trở nên khả thi và hữu ích. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian và điều kiện thực hiện, Đề án khó tránh khỏi những sai sót. Vì vậy, tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Ban Giám đốc và đồng nghiệp để Đề án thực sự trở thành một tài liệu tham khảo hữu ích đối với công tác quản lý tại TTVHTT-TDTT huyện về đề tài quản lý hoạt động văn hóa./.

**Xác nhận của Trung tâm VHTT-TDTT** **Người viết**

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Tri Nguyễn Ngọc Tuân**

**Xác nhận của UBND huyện Hướng Hóa**

# **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đào Duy Anh (2000), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
2. Trần Văn Ánh (2002), *Đại cương công tác Nhà Văn Hóa*, NxB Văn hóa, Hà Nội.
3. Ban chấp hành TW Đảng khóa XI, Nghị quyết số 33-NQ/TW của hội nghị lần thứ 9 (2014) *Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt* *Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.*
4. Bộ Văn hóa - Thông tin, Cục Văn hóa - Thông tin cơ sở (2005), *Quy hoạch* *phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở đến năm 2010,* Hà Nội.
5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2009), *Thông tư số* *03/2009/TT-BVHTT&DL ngày 28/08/2009 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh.*
6. Bộ Văn Hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư quy định tiêu chí của* *Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, số 11 ngày 22/12/2010.*
7. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2010), *Thông tư về* *Quy chế* *tổ* *chức* *các hoạt động văn hóa của tổ chức hoạt động văn hóa sự nghiệp hoạt* *động văn hóa trong lĩnh vực VHTT&DL quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc TW, số 01 ngày 26/02/2010*.
8. *C. Mác và Ph. Ăngghen toàn tập, tập 23,* (2014), Nxb Chính trịquốc gia,Hà Nội.
9. Chính phủ (2009), *Quyết định số* *581 ngày 06/05/2009 về* *phê duyệt* *Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020*, Hà Nội. Đảng cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc* *lần thứ IX,* Nxb Chính trịquốc gia, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Nghị* *quyết Đại hội đại biểu toàn quốc* *lần thứ X,* Nxb Chính trịquốc gia*,* Hà Nội.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012)*, Văn kiện Hội nghị* *lần thứ năm Ban* *Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb Chính trịquốc gia, Hà Nội.
12. Nguyễn Minh Đạo (1997), *Cơ sở* *khoa học quản lý*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Harol Koontz, Cyril O"Donnell và Heinz Weihrich (1993), *Những vấn đề* *cốt yếu của quản lý,* Nxb Khoa học - Kỹthuật, Hà Nội.
14. *Hồ Chí Minh, toàn tập (2011)*, Nxb Chính trịquốc gia, Hà Nội.
15. Nghiêm Nam Hùng (2012), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm* *văn hóa thông tin quận Hà Đông thành phố Hà Nội,* luận văn thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Đại học Văn hóa Hà Nội.
16. Nghiêm Mai Hương (2012), *Quản lý các câu lạc bộ* *thuộc Trung tâm văn* *hóa Thành phố Hà Nội hiện nay,* luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đạihọc Văn hóa, Hà Nội.
17. Nguyễn Văn Hy (1985), *Mấy vấn* *đề* *xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở* *hiện nay,* Nxb Văn hóa, Hà Nội.
18. Nguyễn Văn Kiêu (1983), *Nhà văn hóa quận, huyện, xã*, Nxb Văn hóa,Hà Nội.
19. Phạm Quang Lê (2007), *Giáo trình Khoa học quản lý 1*, Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
20. Nguyễn Hồng Phong (2015), *Quản lý hoạt động Nhà Văn hóa thành phố* *Thanh Hóa,* luận văn thạc sĩ quản lý văn hóa, Đại học Văn hóa, Hà Nội.
21. Phùng Hữu Phú, Đinh Xuân Dung (chủ biên) (2014), *Văn hóa sức mạnh* *nội sinh của phát triển*, Nxb Chính trịquốc gia, Hà Nội.
22. Bùi Thị Thu Phương (2016), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm* *Văn hóa tỉnh Sơn La,* luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạmnghệ thuật TW, Hà Nội.
23. Bùi Quý (1988), “Phương pháp quản lý Nhà văn hóa với quan điểm tổng hợp”, *Tài liệu nghiệp vụ Nhà văn hóa TW.*
24. Nguyễn Thế Song (2016), *Quản lý các hoạt động tại Trung tâm Văn hóa* *– Thể thao huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình*, luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Đại học Sư phạm nghệ thuật TW, Hà Nội.

25. Phạm Văn Tám (2014), *Quản lý hoạt động văn hóa của Trung tâm văn* *hóa quận Ba Đình, thành phố Hà Nội,* luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa,Đại học Văn hóa, Hà Nội.

26. Bùi Quang Thanh (2016), “Quản lý văn hóa và văn hóa quản lý đối với lễ hội cổ truyền ở Việt Nam hiện nay”, *tapchicongsan.org.vn.*

27. Văn Đức Thanh (2001), *Về* *xây dựng môi trường văn hóa cơ sở*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

28. Khổng Văn Thắng (2017), “Đảng bộ thành phố Bắc Ninh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên”, *tạp chí Bắc Ninh* (4007).

29. Khổng Văn Thắng (2017), “ Thành phố Bắc Ninh làm tốt phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, *tạp chí* *Bắc Ninh* (3995).

1. Thủ tướng Chính phủ (2013), Quyết định số 2164/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 11 năm 2013 về việc "Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế Văn hóa - Thông tin cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030".

31. Lê Thị Bích Thuận (2017), “Vấn đề xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa hiện nay”, *tạp chí Văn hóa nghệ* *thuật (392)*, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch.

1. Nguyễn Hữu Thức, tập bài giảng Chính sách văn hóa ở Việt Nam.
2. Trần Hữu Tòng (1997), (chủ biên), *Sổ tay công tác Văn hóa Thông tin*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
3. Phan Văn Tú (1999), *Đại cương về* *khoa học quản lý,* Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
4. Trần Đình Tuấn (2013), *Tập bài giảng Khoa học quản lý giáo dục.*
5. Từ điển bách khoa toàn thư Việt Nam (1995), Nxb Hà Nội.
6. Từ điển Giáo dục (2001), Nxb Từ điển Bách khoa Hà Nội.
7. Văn kiện đảng toàn tập (1998), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Văn kiện đảng toàn tập (1997), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Hoàng Vinh (1999), *Mấy vấn đề* *lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở* *nước ta,* Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
10. Trần Quốc Vượng (1996), (chủ biên), *Văn hóa học đại cương và cơ sở* *văn hóa Việt Nam,* Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

**Một số Website**

1. http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn.
2. http://huonghoa.quangtri.gov.vn.
3. http://google.com.